

Mời các bạn cùng tham khảo hướng dẫn giải bài tập SGK Sinh học **Bài 16: Tuần hoàn máu và lưu thông bạch huyết** trang 51, 52, 53, 54 lớp 8 được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh tiếp thu kiến thức và củng cố bài học của mình trong quá trình học tập môn Sinh học.

Soạn Sinh 8 Bài 16: Tuần hoàn máu và lưu thông bạch huyết

Trả lời câu hỏi Sinh 8 Bài 16 trang 51, 52

Trả lời câu hỏi Sinh 8 Bài 16 trang 51:

- Mô tả đường đi của máu trong vòng tuần hoàn nhỏ và trong vòng tuần hoàn lớn
- Phân biệt vai trò chủ yếu của tim và hệ mạch trong sự tuần hoàn máu.
- Nhận xét về vai trò của hệ tuần hoàn máu.

Trả lời:

- Dựa vào hình:

+ Máu trong vòng tuần hoàn nhỏ được bắt đầu từ tâm thất phải (1) qua động mạch phổi (2), rồi vào mao mạch phổi (3), qua tĩnh mạch phổi (4) rồi trở về tâm nhĩ trái (5).

+ Máu trong vòng tuần hoàn lớn được bắt đầu từ tâm thất trái (6) qua động mạch chủ (7), rồi tới các mao mạch phần trên cơ thể (8) và các mao mạch phần dưới cơ thể (9), từ mao mạch phần trên cơ thể qua tĩnh mạch chủ trên (10) rồi trở về tâm nhĩ phải (12), từ các mao mạch phần dưới cơ thể qua tĩnh mạch chủ dưới (11) rồi cũng trở về tâm nhĩ phải (12).

- Vai trò chủ yếu của tim: co bóp tạo lực đẩy máu đi qua các hệ mạch. Vai trò chủ yếu của hệ mạch: dẫn máu từ tim (tâm thất) tới các tế bào của cơ thể, rồi lại từ các tế bào trở về tim (tâm nhĩ).

- Vai trò của hệ tuần hoàn máu: Lưu chuyển máu trong toàn cơ thể.

Trả lời câu hỏi Sinh 8 Bài 16 trang 52:

- Mô tả đường đi của bạch huyết trong phần hệ lớn.
- Mô tả đường đi của bạch huyết trong phần hệ nhỏ.

- Nhận xét về vai trò của hệ bạch huyết.

Trả lời:

- Đường đi của bạch huyết trong phân hệ lớn: Bắt đầu từ các mao mạch bạch huyết của các phần cơ thể (nửa trên bên trái và toàn bộ phần dưới cơ thể), qua các mạch bạch huyết nhỏ, hạch bạch huyết rồi tới các mạch bạch huyết lớn hơn, rồi tập trung vào ống bạch huyết và cuối cùng tập trung vào tĩnh mạch máu (tĩnh mạch dưới đòn).

- Phân hệ nhỏ: gồm mao mạch bạch huyết, mạch bạch huyết, hạch bạch huyết, ống bạch huyết phải. Chức năng: Thu bạch huyết ở nửa trên bên phải cơ thể rồi đổ về tĩnh mạch dưới đòn phải.

- Hệ bạch huyết gồm phân hệ lớn và phân hệ nhỏ. Hệ bạch huyết cùng với hệ tuần hoàn máu thực hiện chu trình luân chuyển môi trường trong của cơ thể và tham gia bảo vệ cơ thể. Bạch huyết liên tục được lưu thông trong hệ mạch là nhờ :

+ Nước mô (bạch huyết mô) liên tục thẩm thấu qua thành mao mạch bạch huyết tạo ra bạch huyết (bạch huyết mạch).

+ Bạch huyết liên tục lưu chuyển trong mạch bạch huyết rồi đổ về tĩnh mạch dưới đòn và lại hoà vào máu.

Giải bài tập SGK Sinh học 8 Bài 16

Bài 1 (trang 53 sgk Sinh học 8) : Hệ tuần hoàn máu gồm những thành phần cấu tạo nào ?

Lời giải:

Thành phần cấu tạo của hệ tuần hoàn máu gồm :

* *Tim :*

+ Nửa phải (tâm nhĩ phải và tâm thất phải).

+ Nửa trái (tâm nhĩ trái và tâm thất trái).

* *Hệ mạch :*

+ Vòng tuần hoàn nhỏ.

+ Vòng tuần hoàn lớn.

Bài 2 (trang 53 sgk Sinh học 8) : Hệ bạch huyết gồm những thành phần cấu tạo nào ?

Lời giải:

– Thành phần cấu tạo hệ bạch huyết gồm :

Phân hệ lớn

Phân hệ nhỏ

- Mao mạch bạch huyết - Mao mạch bạch huyết

- Hạch bạch huyết - Hạch bạch huyết

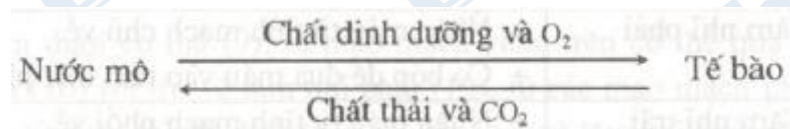
- Mạch bạch huyết - Mạch bạch huyết

- Ống bạch huyết - Ống bạch huyết

Bài 3 (trang 53 sgk Sinh học 8) : Nêu tên vài cơ quan, bộ phận của cơ thể và cho biết sự luân chuyển bạch huyết nơi đó nhờ phân hệ nào?

Lời giải:

- Vận chuyển bạch huyết (nước mô hay bạch huyết mô) trong toàn cơ thể về tim.



Bài 4 (trang 53 sgk Sinh học 8) : Thử dùng tay xác định vị trí của tim trong lồng ngực của mình. Có thể dùng ngón tay để xác định điểm đập, nơi mỏm tim (đỉnh tim) chạm vào thành trước của lồng ngực.

Lời giải:

- Dùng đầu ngón tay ấn nhẹ vào vị trí quả tim ở trước ngực, nhận thấy nhịp đập của tim.

- Thở ra gắng sức nín thở để tìm mỏm tim, dùng gan bàn tay để sờ diện đập tim rồi dùng đầu ngón tay để xác định lại vị trí mỏm tim. Bình thường mỏm tim ở liên sườn 4 hay 5 ngay bên trong đường trung đòn trái.

Lý thuyết Sinh 8 Bài 16

I. Tuần hoàn máu.

- Hệ tuần hoàn được cấu tạo từ tim và các hệ mạch (động mạch, mao mạch, tĩnh mạch)

+ Co bóp tạo lực đẩy máu đi qua các hệ mạch.

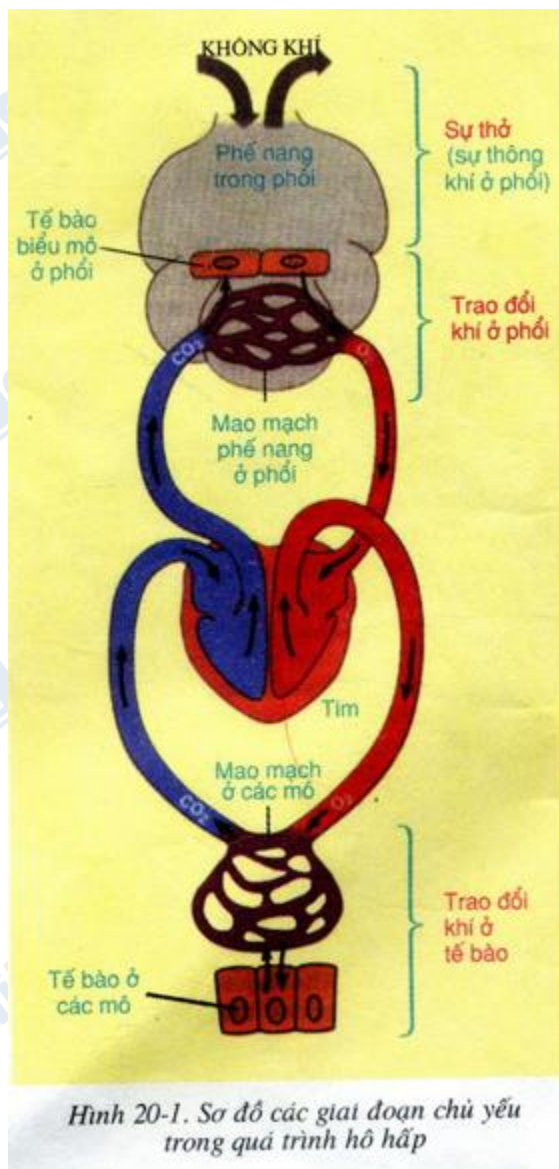
+ Dẫn máu từ tim => tế bào trong cơ thể => trở về tim.

- Hệ tuần hoàn bao gồm vòng: tuần hoàn nhỏ và tuần hoàn lớn.

=> Hệ tuần hoàn giúp lưu chuyển máu trong cơ thể.

Đặc điểm so sánh Vòng tuần hoàn nhỏ**Vòng tuần hoàn lớn**

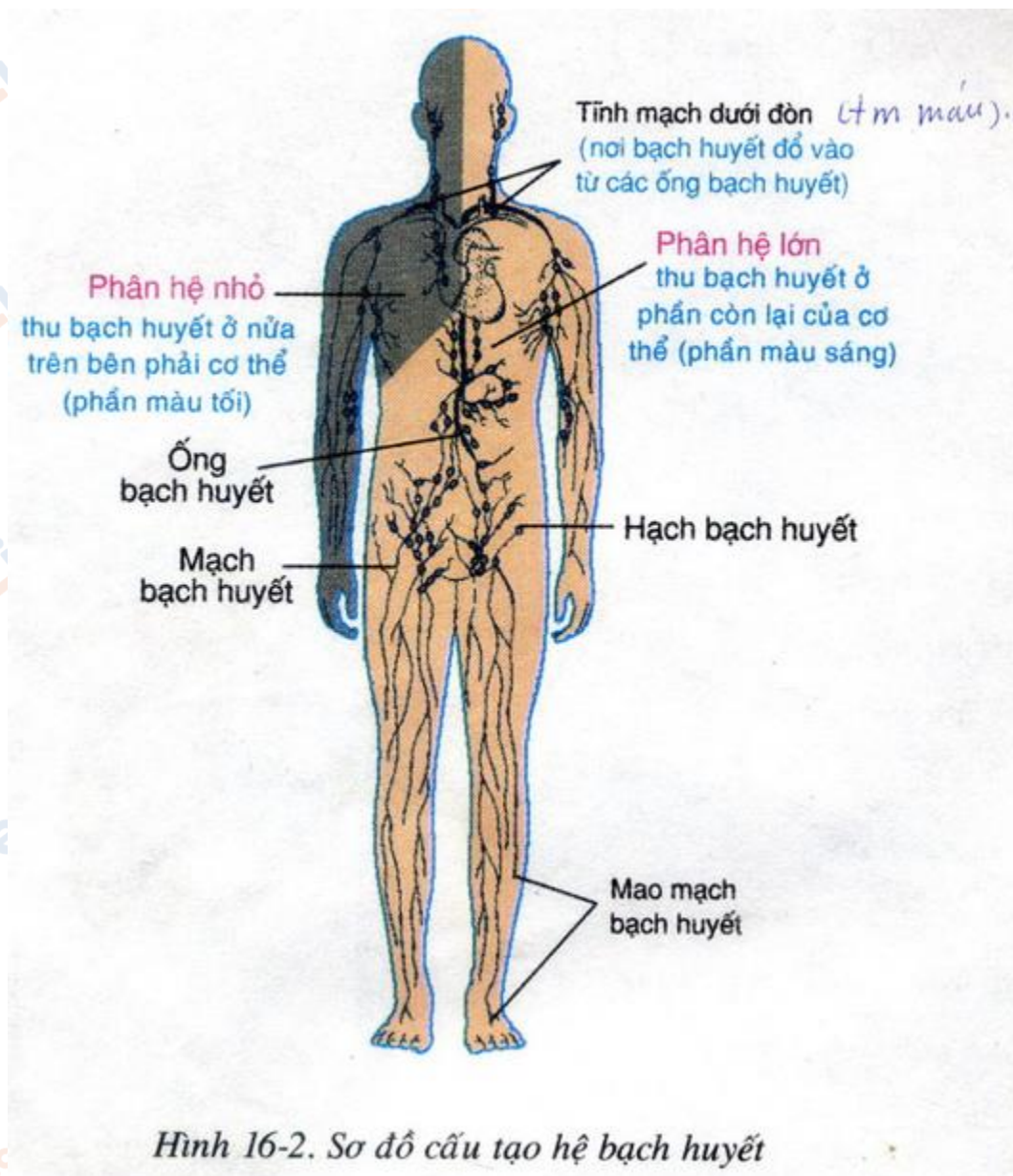
Đường đi của máu	Máu từ tâm thất phải => tâm nhĩ trái => phổi => tâm nhĩ trái	Máu từ tâm thất trái => các tế bào => tâm nhĩ phải
Nơi trao đổi	Trao đổi khí ở phổi	Trao đổi chất ở tế bào
Vai trò	Thải CO ₂	Cung cấp O ₂
Kích thước vòng tuần hoàn	Nhỏ	Lớn



Hình 20-1. Sơ đồ các giai đoạn chủ yếu trong quá trình hô hấp

II. Lưu thông bạch huyết.

- Hệ bạch huyết bao gồm: ống bạch huyết, mạch bạch huyết, hạch bạch huyết, mao mạch bạch huyết.



- Đường đi của hệ bạch huyết

Mao mạch bạch huyết => mạch bạch huyết => hạch bạch huyết => mạch bạch huyết => ống bạch huyết => tĩnh mạch.

- Vai trò của hệ bạch huyết

Hệ bạch huyết cùng với hệ tuần hoàn máu thực hiện chu trình luân chuyển môi trường trong cơ thể và tham gia bảo vệ cơ thể

CLICK NGAY vào **TẢI VỀ** dưới đây để download giải bài tập Sinh học **Bài 16: Tuần hoàn máu và lưu thông bạch huyết** trang 51, 52, 53, 54 SGK lớp 8 hay nhất file word, pdf hoàn toàn miễn phí.